



Số: 08/2017/VSM  
V/v Báo cáo tình hình Quản trị  
năm 2016

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2017

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**(năm 2016)**

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH;  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VSM
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, tòa nhà Handico, số 34 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 04 39686686 Fax: 04 39447033 Email: report@vsm.vn
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 đồng (Hai trăm tỷ đồng).
- Mã chứng khoán: Chưa có

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
|-----|---------------------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 01  | 01/2016/VSM/NQ-DHĐCD      | 16/03/2016 | <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 và báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán;</li><li>- Thông qua phương hướng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016;</li><li>- Thông qua việc không trả thù lao cho HĐQT và BKS đối với năm tài chính 2015;</li><li>- Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với bà Nguyễn Thị Thanh Vân và bầu bà Phạm Thị Hải Yến làm TV HĐQT;</li><li>- Thông qua toàn văn Điều lệ của Công ty để phù hợp với những quy định của Luật Doanh nghiệp 2014;</li><li>- Thông qua ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán trong danh sách các công ty kiểm toán</li></ul> |

|    |                       |            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----|-----------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                       |            | được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết và các tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2016;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
| 02 | 02/2016/NQ- ĐHĐCĐ/VSM | 31/10/2016 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc rút nghiệp vụ Môi giới chứng khoán.</li> <li>- Thông qua việc chấm dứt tư cách thành viên giao dịch thị trường niêm yết và đăng ký giao dịch (UPCOM) tại sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.</li> <li>- Thông qua việc chấm dứt tư cách thành viên giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.</li> <li>- Thông qua việc chấm dứt tư cách thành viên lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.</li> <li>- Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT thực hiện các vấn đề liên quan đến việc rút nghiệp vụ Môi giới chứng khoán; chấm dứt thành viên giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh; chấm dứt tư cách thành viên lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.</li> </ul> |

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| Stt | Thành viên HĐQT      | Chức vụ       | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------|---------------|-------------------------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 01  | Phạm Thị Hinh        | Chủ tịch HĐQT |                                           | 08                       | 100%              |                         |
| 02  | Lâm Hoàng Giang      | TV HĐQT       |                                           | 08                       | 100%              |                         |
| 03  | Hoàng Đình Kế        | TV HĐQT       | Từ nhiệm<br>11/05/2016                    | 02                       | 25%               | Từ nhiệm                |
| 04  | Nguyễn Thị Thanh Vân | TV HĐQT       | Từ nhiệm:<br>14/03/2016                   | 01                       | 12%               | Từ nhiệm                |
| 05  | Lê Hữu Lộc           | TV HĐQT       |                                           | 08                       | 100%              |                         |
| 06  | Phạm Xuân Ái         | TV HĐQT       | Bổ nhiệm:<br>11/05/2016                   | 04                       | 50%               | Bổ nhiệm mới            |

|    |                  |         |                         |    |     |  |
|----|------------------|---------|-------------------------|----|-----|--|
| 07 | Phạm Thị Hải Yến | TV HĐQT | Bổ nhiệm:<br>16/03/2016 | 06 | 75% |  |
|----|------------------|---------|-------------------------|----|-----|--|

## **2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:**

- Thường xuyên giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh. Yêu cầu Ban Tổng giám đốc báo cáo thường xuyên kết quả thực hiện theo từng tháng. Đề ra giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Hàng tháng tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần bao gồm: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Trưởng các phòng ban nghiệp vụ để đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh doanh, kết quả thực hiện, đề ra kế hoạch chi tiết cho các đơn vị trong tháng tới, giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong quá trình hoạt động của Công ty.
- Thường xuyên nhắc nhở, đôn đốc Ban Tổng giám đốc thực hiện báo cáo và công bố thông tin cho đúng với các quy định của Pháp luật hiện hành.

## **3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:**

### **3.1 Ban Kiểm toán nội bộ:**

Hàng tháng, Trưởng ban kiểm toán nội bộ báo cáo tình hình hoạt động trong tháng và kế hoạch của tháng tiếp theo cho Hội đồng quản trị.

### **3.2 Ban Quản trị rủi ro:**

Hàng tháng, Trưởng ban Quản trị rủi ro làm báo cáo gửi Hội đồng quản trị về tình hình quản trị rủi ro của công ty và đưa ra kế hoạch hoạt động cho tháng tiếp theo.

## **4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm):**

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                       |
|-----|---------------------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 02/2016/VSM-HĐQT          | 29/02/2016 | Báo cáo KQKD quý IV/2015, thông qua KH KD quý I/2016 và KH tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. |
| 2   | 05/2016/VSM-HĐQT          | 11/04/2016 | Phiên họp định kỳ Quý II/2016.                                                                 |
| 3   | 09/QĐ-VSM                 | 26/04/2016 | Miễn nhiệm Tổng Giám đốc đối với ông Hoàng Đình Kế                                             |
| 4   | 10/2016/VSM-HĐQT          | 11/05/2016 | Về việc thay đổi thành viên HĐQT                                                               |
| 5   | 12/QĐ-VSM                 | 30/05/2016 | Bổ nhiệm ông Hoàng Đình Trung giữ chức vụ Tổng Giám đốc                                        |
| 6   | 15.7/VSM-NQ- HĐQT         | 15/07/2016 | Phiên họp định kỳ Quý III/2016                                                                 |
| 7   | 22/QĐ-VSM                 | 03/10/2016 | Miễn nhiệm Giám đốc kinh doanh đối với bà Trần Hồng Ngọc                                       |
| 8   | 13.10/VSM-NQ-HĐQT         | 13/10/2016 | Phiên họp định kỳ Quý IV/2016                                                                  |

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

| Stt | Thành viên BKS    | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------|------------|------------------------------------------|-------------------------|-------------------|-------------------------|
| 01  | Phùng Thị Kim Anh | Trưởng BKS |                                          | 03                      | 100%              |                         |
| 02  | Phạm Quốc Tuệ     | TV BKS     |                                          | 03                      | 100%              |                         |
| 03  | Trần Kiên Cường   | TV BKS     |                                          | 03                      | 100%              |                         |

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trông năm qua HĐQT đã tích cực triển khai nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Hàng quý HĐQT họp theo định kỳ, kiểm điểm việc thực hiện chương trình công tác quý trước và đề ra chương trình của quý sau.
- Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện.
- Ban Tổng giám đốc đã tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT giao đem lại hiệu quả trong kinh doanh. Ban Tổng Giám đốc bàn bạc, thống nhất phân công, chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ trực thuộc triển khai cụ thể các nội dung Nghị quyết, Quyết định của HĐQT giao và báo cáo kết quả thực hiện gửi HĐQT.

#### 3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp về quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát. Khi Ban Kiểm soát yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty thì Ban điều hành đều cung cấp đầy đủ theo yêu cầu.

#### 4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

### IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

### V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

| STT      | Tên tổ chức/cá nhân                        | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại<br>công ty (nếu<br>có) | Số Giấy<br>NSH*,<br>ngày cấp,<br>nơi cấp<br>NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm<br>bắt đầu là<br>người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn<br>là người có<br>liên quan | Lý do               |
|----------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------|
| <b>1</b> | <b>PHẠM XUÂN ÁI</b>                        |                                                   | <b>TV HĐQT</b>                     |                                                 |                                       | <b>11/05/2016</b>                                |                                                    | <b>Bổ nhiệm mới</b> |
| 1.1      | Phạm Thị Hiền                              |                                                   | NCLQ                               |                                                 |                                       | 11/05/2016                                       |                                                    |                     |
| 1.2      | Phạm Thị Hạnh                              |                                                   | NCLQ                               |                                                 |                                       | 11/05/2016                                       |                                                    |                     |
| 1.3      | Phạm Xuân Ân                               |                                                   | NCLQ                               |                                                 |                                       | 11/05/2016                                       |                                                    |                     |
| 1.4      | Phạm Xuân Cần                              |                                                   | NCLQ                               |                                                 |                                       | 11/05/2016                                       |                                                    |                     |
| 1.5      | Phạm Thị Hòa                               |                                                   | NCLQ                               |                                                 |                                       | 11/05/2016                                       |                                                    |                     |
| 1.6      | Phạm Thị Hường                             |                                                   | NCLQ                               |                                                 |                                       | 11/05/2016                                       |                                                    |                     |
| 1.7      | Phạm Xuân Dũng                             |                                                   | NCLQ                               |                                                 |                                       | 11/05/2016                                       |                                                    |                     |
| 1.8      | Phạm Nguyễn Nguyệt<br>Anh                  |                                                   | NCLQ                               |                                                 |                                       | 11/05/2016                                       |                                                    |                     |
| 1.9      | Công ty CP Khoáng sản<br>và VLXD Hưng Long |                                                   | NCLQ                               |                                                 |                                       |                                                  |                                                    |                     |
| <b>2</b> | <b>HOÀNG ĐÌNH KẾ</b>                       |                                                   | <b>TV HĐQT,<br/>TGD</b>            |                                                 |                                       |                                                  | <b>11/05/2016</b>                                  | <b>Từ nhiệm</b>     |
| 2.1      | Hoàng Đình Điền                            |                                                   | NCLQ                               |                                                 |                                       |                                                  | 11/05/2016                                         |                     |
| 2.2      | Lê Thị Mậu                                 |                                                   | NCLQ                               |                                                 |                                       |                                                  | 11/05/2016                                         |                     |
| <b>3</b> | <b>NGUYỄN THỊ</b>                          |                                                   | <b>Thành viên</b>                  |                                                 |                                       |                                                  | <b>14/03/2016</b>                                  | <b>Từ nhiệm</b>     |

|          |                           |  |                            |  |  |                   |            |                     |
|----------|---------------------------|--|----------------------------|--|--|-------------------|------------|---------------------|
|          | <b>THANH VÂN</b>          |  | <b>HĐQT</b>                |  |  |                   |            |                     |
| 3.1      | Nguyễn Văn Lượng          |  | NCLQ                       |  |  |                   | 14/03/2016 |                     |
| 3.2      | Lâm Thị Vinh              |  | NCLQ                       |  |  |                   | 14/03/2016 |                     |
| 3.3      | Nguyễn Thị Thanh Nga      |  | NCLQ                       |  |  |                   | 14/03/2016 |                     |
| 3.4      | Nguyễn Minh Quang         |  | NCLQ                       |  |  |                   | 14/03/2016 |                     |
| 3.5      | Trần Xuân Ban             |  | NCLQ                       |  |  |                   | 14/03/2016 |                     |
| 3.6      | Trần Quốc Anh             |  | NCLQ                       |  |  |                   | 14/03/2016 |                     |
| 3.7      | Trần Quang Huy            |  | NCLQ                       |  |  |                   | 14/03/2016 |                     |
| <b>4</b> | <b>PHẠM THỊ HẢI YẾN</b>   |  | <b>Thành viên<br/>HĐQT</b> |  |  | <b>16/03/2016</b> |            | <b>Bổ nhiệm mới</b> |
| 4.1      | Phạm Hữu Đức              |  | NCLQ                       |  |  | 16/03/2016        |            |                     |
| 4.2      | Nguyễn Thị Phụng          |  | NCLQ                       |  |  | 16/03/2016        |            |                     |
| 4.3      | Phạm Thị Bích Liên        |  | NCLQ                       |  |  | 16/03/2016        |            |                     |
| 4.5      | Dương Đăng Khoa           |  | NCLQ                       |  |  | 16/03/2016        |            |                     |
| 4.6      | Dương Phương Linh         |  | NCLQ                       |  |  | 16/03/2016        |            |                     |
| 4.7      | Dương Phạm Thanh<br>Dương |  | NCLQ                       |  |  | 16/03/2016        |            |                     |

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------|
|     |                     |                                   |                                     |                                       |                                 |                                                                                      |                                                    |         |

Ghi chú: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH.

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát**

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------|---------|
|     |                           |                          |                  |                                     |         |                                                      |                     |                                                    |         |

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

| Stt      | Họ tên                                          | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán (nếu<br>có) | Chức vụ tại<br>công ty (nếu<br>có) | Số CMND/Hộ<br>chiếu, ngày<br>cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu<br>sở hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi chú |
|----------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------|----------------------------------|----------------------------------------|---------|
| <b>1</b> | <b>PHẠM THỊ HINH</b>                            |                                                      | <b>Chủ tịch<br/>HĐQT</b>           |                                           |                 | <b>5.395.000</b>                 | <b>26.97%</b>                          |         |
| 1.1      | Nguyễn Thị Mận                                  |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |
| 1.2      | Hoàng Xuân Trung                                |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |
| 1.3      | Hoàng Phương Anh                                |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |
| 1.4      | Phạm Thị Hằng                                   |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |
| 1.5      | Phạm Thị Dung                                   |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |
| 1.6      | Phạm Thị Hương                                  |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |
| 1.7      | Phạm Quốc Hoàn                                  |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |
| 1.8      | Công ty CP Khoáng sản<br>Hòa Bình               |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |
| 1.9      | Công ty CP Công nghiệp<br>Khoáng sản Bình Thuận |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |
| <b>2</b> | <b>LÂM HOÀNG GIANG</b>                          |                                                      | <b>TV HĐQT</b>                     |                                           |                 | <b>2.609.500</b>                 | <b>13,05%</b>                          |         |
| 2.1      | Lâm Văn Chính                                   |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |
| 2.2      | Hoàng Bích Trâm                                 |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |
| 2.3      | Nguyễn Thị Hà Trang                             |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |
| 2.4      | Lâm Bảo Ngọc                                    |                                                      | NCLQ                               |                                           |                 |                                  |                                        |         |

|          |                                                           |  |                |  |  |  |  |  |
|----------|-----------------------------------------------------------|--|----------------|--|--|--|--|--|
| 2.5      | Lâm Bảo Vân                                               |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| 2.6      | Lâm Trí Dũng                                              |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| 2.7      | Công ty CP Khoáng sản<br>Hòa Bình                         |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| 2.8      | Công ty CP khai thác và<br>Chế biến Khoáng sản Yên<br>Bái |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| 2.9      | Công ty CP Khoáng sản và<br>VLXD Hưng Long                |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| 2.10     | Công ty CP Công nghiệp<br>Khoáng sản Bình Thuận           |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| 2.11     | Công ty CP Khoáng sản &<br>VLXD Gia Lai                   |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| 2.12     | Công ty CP Khoáng sản<br>Luyện Kim Màu                    |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| <b>3</b> | <b>PHẠM THỊ HẢI YẾN</b>                                   |  | <b>TV HĐQT</b> |  |  |  |  |  |
| 3.1      | Phạm Hữu Đức                                              |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| 3.2      | Nguyễn Thị Phương                                         |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| 3.3      | Phạm Thị Bích Liên                                        |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| 3.5      | Dương Đăng Khoa                                           |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| 3.6      | Dương Phương Linh                                         |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| 3.7      | Dương Phạm Thanh<br>Dương                                 |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |
| <b>4</b> | <b>PHẠM XUÂN ÁI</b>                                       |  | <b>TV HĐQT</b> |  |  |  |  |  |
| 4.1      | Phạm Thị Hiền                                             |  | NCLQ           |  |  |  |  |  |

|          |                                                           |  |                |  |  |                  |              |  |
|----------|-----------------------------------------------------------|--|----------------|--|--|------------------|--------------|--|
| 4.2      | Phạm Thị Hạnh                                             |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 4.3      | Phạm Xuân Ân                                              |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 4.4      | Phạm Xuân Cần                                             |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 4.5      | Phạm Thị Hòa                                              |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 4.6      | Phạm Thị Hường                                            |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 4.7      | Phạm Xuân Dũng                                            |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 4.8      | Phạm Nguyễn Nguyệt Anh                                    |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 4.9      | Công ty CP Khoáng sản &<br>Vật liệu xây dựng Hưng<br>Long |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| <b>5</b> | <b>LÊ HỮU LỘC</b>                                         |  | <b>TV HĐQT</b> |  |  | <b>1.120.500</b> | <b>5.60%</b> |  |
| 5.1      | Phạm Thị Thu Hương                                        |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 5.2      | Lê Đức Dũng                                               |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 5.3      | Lê Đức Nghĩa                                              |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 5.4      | Công ty CP Khoáng sản<br>Luyện Kim Màu                    |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| <b>6</b> | <b>PHẠM QUỐC TUỆ</b>                                      |  | <b>TV BKS</b>  |  |  | <b>1.147.500</b> | <b>5.74%</b> |  |
| 6.1      | Phạm Văn Quân                                             |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 6.2      | Nguyễn Thị Bắc                                            |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 6.3      | Phạm Anh Tuấn                                             |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |
| 6.4      | Phạm Thị Ngọc Anh                                         |  | NCLQ           |  |  |                  |              |  |

|     |                                                 |  |                                 |  |  |  |  |  |
|-----|-------------------------------------------------|--|---------------------------------|--|--|--|--|--|
| 6.5 | Nguyễn Thị Huyền Anh                            |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 6.6 | Phạm Quang Minh                                 |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 6.7 | Phạm Nguyễn Ban Mai                             |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 6.8 | Công ty CP Công nghiệp<br>Khoáng sản Bình Thuận |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 7   | <b>PHÙNG THỊ KIM ANH</b>                        |  | <b>Trưởng Ban<br/>Kiểm soát</b> |  |  |  |  |  |
| 7.1 | Đỗ Xuân Lập                                     |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 7.2 | Đỗ Quang Huy                                    |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 7.3 | Đỗ Thảo Phương                                  |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 7.4 | Phùng Xuân Phẩm                                 |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 7.5 | Tạ Hồng Tươi                                    |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 7.6 | Phùng Xuân Hoàng                                |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 7.7 | Phùng Thị Quỳnh Anh                             |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 7.8 | Công ty CP Khoáng sản<br>Hòa Bình               |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 8   | <b>TRẦN KIÊN CƯỜNG</b>                          |  | <b>TV BKS</b>                   |  |  |  |  |  |
| 8.1 | Trần Văn Cẩn                                    |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 8.2 | Bành Thị Hân                                    |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 8.3 | Vũ Thị Thanh Hà                                 |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |
| 8.4 | Công ty CP Công nghiệp<br>Khoáng sản Bình Thuận |  | NCLQ                            |  |  |  |  |  |

|     |                   |  |                  |  |  |  |  |  |
|-----|-------------------|--|------------------|--|--|--|--|--|
| 9   | HOÀNG ĐÌNH TRUNG  |  | TỔNG<br>GIÁM ĐỐC |  |  |  |  |  |
| 9.1 | Hoàng Đình Ngọt   |  | NCLQ             |  |  |  |  |  |
| 9.2 | Phùng Thị Chúc    |  | NCLQ             |  |  |  |  |  |
| 9.3 | Hoàng Đình Tuấn   |  | NCLQ             |  |  |  |  |  |
| 9.4 | Hoàng Đình Nam    |  | NCLQ             |  |  |  |  |  |
| 9.5 | Bùi Thị Thơm      |  | NCLQ             |  |  |  |  |  |
| 9.6 | Hoàng Thanh Phong |  | NCLQ             |  |  |  |  |  |

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty**

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |        | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |        | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|--------|----------------------------|--------|----------------------------------------------------|
|     |                           |                          | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ  | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ  |                                                    |
| 01  | Hoàng Đình Kế             | TV HĐQT                  | 2.515.000                 | 12,57% | 0                          | 0      | Chuyển nhượng                                      |
| 02  | Phạm Thị Hinh             | Chủ tịch HĐQT            | 2.880.000                 | 14,40% | 5.395.000                  | 26,97% | Nhận chuyển nhượng                                 |

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT;

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VSM**



**CHỦ TỊCH HĐQT**

**PHẠM THỊ HINH**